

Phụ lục số 04

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã)

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung chi	Dự toán chi năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán chi năm 2025 của xã Bình Phú sau hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán được sử dụng 6 tháng cuối năm sau khi hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2024 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	So sánh tỷ lệ %		
							Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán xã giao	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024
1	2	3	4	5	6	7	8=(5/3)*100	9=(5/4)*100	10=(5/7)*100
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ (A+B)	46.200.785	125.442.000	26.367.211	99.074.789	14.455.117	57,07	21,02	182,41
I	Chi đầu tư phát triển	22.000.000	42.726.906	12.408.169	30.318.737	6.965.316	56,40	29,04	178,14
1	Nguồn thu tiền sử dụng đất	22.000.000	24.000.000	6.983.795	17.016.205		31,74	29,10	
2	Ngân sách tinh bổ sung từ nguồn thu tiền sử dụng đất		12.893.000		12.893.000				
3	Nguồn thu chuyển nguồn (tăng thu ngân sách xã năm 2024)		188.643	188.643	0				
4	Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới		1.912.000	1.912.000	0				
5	Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi		3.357.000	2.947.468	409.532	1.314.980			
6	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu hỗ trợ giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương		376.263	376.263	0				
II	Chi thường xuyên	23.195.159	81.709.094	13.959.042	67.750.052	7.489.801	60,18	17,08	186,37
1	Chi sự nghiệp kinh tế	1.251.544	8.836.387	662.430	8.173.957	66.442	52,93	7,50	997,00
-	Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi	1.161.544	5.439.784	327.430	5.112.354		28,19	6,02	
-	Sự nghiệp giao thông	90.000	90.000	65.000	25.000		72,22	72,22	
-	Sự nghiệp kiến thiết thị chính		400.000	0	400.000			0,00	

Số TT	Nội dung chi	Dự toán chi năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán chi năm 2025 của xã Bình Phú sau hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán được sử dụng 6 tháng cuối năm sau khi hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2024 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	So sánh tỷ lệ %		
							Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán xã giao	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024
1	2	3	4	5	6	7	8=(5/3)*100	9=(5/4)*100	10=(5/7)*100
-	Sự nghiệp kinh tế khác		2.906.603	0	2.906.603			0,00	
2	Chi sự nghiệp văn xã	2.065.865	45.283.394	2.801.576	42.481.818	749.991	135,61	6,19	373,55
-	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	197.978	33.962.978	80.527	33.882.451	10.800	40,67	0,24	745,62
+	Chi sự nghiệp giáo dục, dạy nghề	69.091	33.833.182	0	33.833.182		0,00	0,00	
+	Chi sự nghiệp đào tạo	128.887	129.796	0	129.796		0,00	0,00	
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ			0	0				
-	Chi y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình			0	0				
-	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	974.720	2.557.720	56.184	2.501.536	35.250	5,76	2,20	159,39
-	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	215.354	760.000	377.096	382.904	144.019	175,11	49,62	261,84
-	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	51.916	510.000	252.576	257.424	123.407	486,51	49,52	204,67
-	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	68.602	120.000	58.044	61.956	8.050	84,61	48,37	721,04
-	Chi đảm bảo xã hội	557.295	7.372.696	1.977.148	5.395.548	428.465	354,78	26,82	461,45
3	Chi quản lý hành chính	17.801.367	22.636.724	8.684.929	13.951.795	5.611.838	48,79	38,37	154,76
-	Quản lý nhà nước			0	0				
-	Kinh phí Đảng			0	0				
-	Các hội, đoàn thể			0	0				
4	Chi an ninh quốc phòng địa phương	1.422.783	2.816.035	1.698.540	1.117.495	1.003.617	119,38	60,32	169,24
-	Chi giữ gìn an ninh và trật tự xã hội	1.059.516	1.156.035	637.914	518.121	134.667	60,21	55,18	473,70
-	Chi quốc phòng địa phương	363.267	1.660.000	1.060.626	599.374	868.950	291,97	63,89	122,06
5	Chi khác ngân sách	653.600	1.561.865	111.567	1.450.298	57.913	17,07	7,14	192,65
6	Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương		574.689		574.689				
III	Dự phòng chi	1.005.626	1.006.000		1.006.000				

Số TT	Nội dung chi	Dự toán chi năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán chi năm 2025 của xã Bình Phú sau hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2025 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Dự toán được sử dụng 6 tháng cuối năm sau khi hợp nhất đơn vị hành chính	Số thực chi 6 tháng đầu năm 2024 của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	So sánh tỷ lệ %		
							Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán của 3 xã trước hợp nhất đơn vị hành chính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với dự toán xã giao	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024
1	2	3	4	5	6	7	$8=(5/3)*100$	$9=(5/4)*100$	$10=(5/7)*100$

